



**THUYẾT MINH CÔNG KHAI THỰC HIỆN
DỰ TOÁN NSNN ĐẾN HẾT THÁNG 12 NĂM 2025**

Thực hiện chế độ công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 3 và Điều 5 Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; điểm b khoản 3 Điều 1 Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Trường PTDTBT TH&THCS Năm Khăn công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) đến hết tháng 12 năm 2025 như sau:

1. Dự toán chi nguồn NSNN từ tháng 7 đến tháng 12 năm 2025 là: 7.825.000.000 đồng, bao gồm:

- Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo: 7.825.000.000 đồng

Trong đó:

a/ Kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên: 5.112.000.000 đồng

+ Tiền lương, phụ cấp TX và các khoản đóng góp: 4.894.759.490 đồng

+ Chi hoạt động: 217.240.210 đồng

b/ Kinh phí thực hiện nhiệm vụ không thường xuyên: 2.713.000.000 đồng

- Chế độ học sinh: 2.338.000.000 đồng:

- Trong đó:

+ Hỗ trợ ăn bán trú theo NĐ 66/2025/NĐ-CP: 1.445.184.000 đồng.

+ Hỗ trợ nhân viên nấu ăn theo NĐ 66/2025/NĐ-CP: 170.586.000 đồng.

+ Hỗ trợ CPHT theo NĐ 238/2025/NĐ-CP: 294.600.000 đồng.

+ Cấp bù, miễn giảm NĐ 238/2025/NĐ-CP: 96.860.000 đồng.

+ Hỗ trợ quản lý học sinh ngoài giờ lên lớp theo NĐ 66/2025/NĐ-CP: 73.800.000 đồng

+ Hỗ trợ tử thuốc theo NĐ 66/2025/NĐ-CP: 69.480.000 đồng

+ Hỗ trợ Dụng cụ thể dục thể thao theo NĐ 66/2025/NĐ-CP: 69.480.000 đồng

+ Hỗ trợ điện nước theo NĐ 66/2025/NĐ-CP: 118.010.000 đồng

- Chế độ chi tiền thưởng theo NĐ 73/2024/NĐ-CP: 375.000.000 đồng

2. Ước lũy kế giải ngân năm đến hết tháng 12 năm 2025 là: 7.142.890.834 đồng, đạt 91,28%, bao gồm:

- Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo: 7.142.890.834 đồng, đạt 91,28%

Trong đó:

a/ Kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên: 5.080.160.834 đồng, đạt: 99,38%

+ Tiền lương, phụ cấp TX và các khoản đóng góp: 4.875.269.501 đồng

+ Chi hoạt động: 204.891.333 đồng

b/ Kinh phí thực hiện nhiệm vụ không thường xuyên: 2.062.730.000 đồng, đạt: 76,03%

+ Hỗ trợ ăn bán trú theo NĐ 66/2020/NĐ-CP: 1.445.184.000 đồng.

+ Hỗ trợ nhân viên nấu ăn theo NĐ 66/2020/NĐ-CP: 170.586.000 đồng.

+ Hỗ trợ CPHT theo NĐ 238/2025/NĐ-CP: 294.450.000 đồng.

+ Cấp bù, miễn giảm NĐ 238/2025/NĐ-CP: 9.230.000 đồng.

+ Hỗ trợ quản lý học sinh ngoài giờ lên lớp theo NĐ 66/2025/NĐ-CP: 73.800.000 đồng

+ Hỗ trợ tử thuốc theo NĐ 66/2025/NĐ-CP: 69.480.000 đồng

+ Hỗ trợ Dụng cụ thể dục thể thao theo NĐ 66/2025/NĐ-CP: 0 đồng

+ Hỗ trợ điện nước theo NĐ 66/2025/NĐ-CP: 0 đồng

- Chế độ chi tiền thưởng theo NĐ 73/2024/NĐ-CP: 0 đồng